

tu tuong tu tuong
tu tuong tu tuong
tu tuong tu tuong

Tiếng Nói
của
Viện Đại Học
Vạn Hạnh

Bộ Mới
Năm Thứ Ba
Số 8

NGUYỄN ĐĂNG THỰC • NGÔ TRỌNG ANH
PHẠM CÔNG THIÊN • HUY TƯỜNG
THẠCH TRUNG GIẢ • TUỆ KHÔNG
HOÀI KHANH • LÊ TỒN NGHIÊM
PHẠM THIÊN THƯ • CHƠN HẠNH

tu tuong tu tuong
tu tuong tu tuong

[1970]

TU TƯỞNG

Chủ Nhiệm và Chủ Bút : T.T. THÍCH MINH CHÂU

chủ đề thảo luận :

PHẬT GIÁO
và
NGUYỄN DU

Bộ Mới Năm thứ Ba

Số 8

Ngày 1 tháng 12 năm 1970

bài vở bản thảo xin gửi :

THÍCH NGUYỄN TÁNH

VIỆN ĐẠI HỌC VĂN HẠNH

222, Trương Minh Giảng, Saigon — đ. t. 25. 946

thư từ giao dịch và ngân phiếu

xin gửi : Cô Hồ thị Minh Tương



VẤN ĐỀ TỰ TRỊ ĐẠI HỌC

TÔN THẤT THIỆN

L.T.S. Vấn đề Tự trị đại học được nêu ra trong không khí căng thẳng của những ngày sôi động vào tháng 7 vừa qua, nhưng đây không phải là một vấn đề đã hoàn toàn kết thúc. Nhận thấy vận mệnh của Đại học Việt Nam đang liên hệ mật thiết với vấn đề đã từng một thời gây sôi nổi, tạp chí Tư Tưởng xin in lại bài sau đây của Giáo sư Tôn Thất Thiện (đã được đăng trên Nhật báo Đồng Nai vào các ngày 21, 23, 25, 26, và 27-7-1970) để làm một tài liệu góp phần vào việc xây dựng Đại học.

TU TƯỞNG

Vấn đề tự trị đại học là một trong những vấn đề đang được mọi giới chú ý và bàn tán. Nhưng nó cũng là trong một những vấn đề bị hiểu lầm nhất trong dư luận trong giới sinh viên và ngay cả đại học, cũng như trong chính quyền. Vì vậy cần phải đặt đúng vị trí và đúng mức của nó.



Hình như bộ giáo dục đã soạn thảo dự luật quy chế đại học. Tôi nói hình như vì chúng ta chỉ được biết qua những lời tuyên bố của Thủ tướng, giới chức bộ giáo dục và bình luận của viện trưởng Đại học Saigon Trần quang Đệ. Trái với thủ tục bình thường của một chế độ dân chủ bản dự luật không được công bố để dư luận được biết, nhất là giới trách nhiệm đại học, để nghiên cứu, phân tích, phê bình và nhất là góp ý kiến. Chúng ta chỉ được biết sơ nội dung qua những lời tuyên bố của viện trưởng Đệ. Nhưng giáo sư Đệ đã đề cập đến những điểm căn bản về tự trị đại học.

Điểm quan trọng nhất về tự trị đại học không phải là hành chánh và tài chánh, mà là tự do tư tưởng qua việc giảng dạy. Không có tự do đó thì tự trị đại học không khác « tự trị » của Việt Tân Xã.

Tự do đại học là tự do tư tưởng, sưu tầm nghiên cứu, phát biểu, giảng dạy, xuất bản. Giáo sư có quyền theo tư tưởng riêng của mình, không lệ thuộc và bị ai chi phối, dù là trong hay ngoài chính quyền (các đoàn thể chính trị, tôn giáo, tai phan v.v.). Chương trình học phải do đại học ấn định lấy, cũng như môn học và phương pháp giảng dạy. Sinh viên có quyền lựa trường, lựa môn học, lựa thầy. Bằng cấp phải do các viện đại học cấp phát: thi cử phải do các đại học toàn quyền tổ chức. Giáo sư phải do các viện đại học tự do tuyển chọn, bổ nhiệm trên căn bản khả năng và tác phong đạo đức.

Nhưng tự do tư tưởng không có nghĩa thụ động trước bất công, nhưng cũng không phải là tự do phá hoại. Tự do giảng dạy chỉ có nghĩa và được xã hội chấp nhận



nếu vô tư và xây dựng. Đại học không phải là nơi tuyên truyền, đàn áp và phá hoại, bất chấp luật pháp và quyền lợi chung của xứ sở. Đại học không phải là nơi chuyên đề đấu tranh chính trị: đại học không thể thay thế chính trường và Quốc hội. Đại học là nơi HỌC ở cấp Đại nghĩa là cấp SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG trong tinh thần VÔ TƯ XÂY DỰNG để đóng góp vào công cuộc cải tiến và canh tân xứ sở và xã hội...

Trên đây, tự trị đại học đã được định nghĩa là tự do tư tưởng, giảng dạy, sáng tác, xuất bản, nhưng trong tinh thần vô tư và xây dựng. Không có tự do tư tưởng, giảng dạy và xuất bản thì tự trị đại học không khác gì tự trị của Việt Tấn Xã hay một đảng chính trị một đoàn thể tôn giáo, một công ty thương mại. Nhưng không vô tư và xây dựng thì tự trị sẽ biến đại học thành một tổ chức tuyên truyền và phá hoại mà quốc gia và xã hội không thể dung túng được.

Và vấn đề tổ chức thi cử và phát bằng cấp, tuyển chọn và bổ nhiệm giáo sư, nếu đại học được tự do, thì trái lại đại học phải sử dụng quyền tự do đó trong tinh thần trách nhiệm. Giáo sư phải được tuyển dụng và bổ nhiệm trên căn bản khả năng đại học (nghĩa là học rộng và thông suốt môn mình giảng dạy cũng như nắm vững phương pháp sưu tầm, nghiên cứu, sáng tác và hướng dẫn sinh viên), và tác phong đạo đức, nhất là về lương tâm nhà nghề, có đủ công tâm để dìu dắt sinh viên được giao phó cho mình đến nơi đến chốn. Nói một cách khác, giáo sư phải là những nhà giáo huấn, không phải là những kẻ bán chữ không hơn gì một anh chàng bán kem.



Về thi cử và bằng cấp, đại học được tự do thì trái lại đại học cũng có trách nhiệm giữ giá trị của văn bằng, không đem chuyện thi cử làm chuyện mua bán, thiên vị, gia ân, thù oán. Bằng cấp không phải là của bố thí có thể vì lòng từ bi bác ái mà phân phát lung tung. Bằng cấp cũng không phải là huy chương hay phần thưởng cho sự trung thành chính trị, hay một món hàng để bán kiếm lời. Danh từ bằng cấp có nghĩa của nó: BẰNG chứng rằng thí sinh đã học đến một CẤP nào đó. Nếu đem bằng cấp phân phát lung tung thì đại học sẽ góp phần phá hoại quốc gia và lừa dối quốc dân vì khuyến khích và dung túng việc bất chính đảo lộn danh và thực.

Nhưng muốn tránh những sự lạm dụng khó tránh khỏi, không gì bằng đừng đem bằng cấp làm thước đo giá trị con người, mà chỉ lấy khả năng và thực lực. Muốn vậy, nhà nước nên bỏ thủ tục tuyển chọn nhân viên trên căn bản bằng cấp và thay, hay nói đúng hơn, trở lại chế độ thi, hoặc tập sự và thi vào ngạch. Như vậy có thể chia xứ ra thành những khu học chính và giao cho các khu đó tổ chức lấy thi tú tài và phát bằng tú tài. Đồng thời các cơ quan nhà nước và đại học bắt buộc thí sinh phải thi vào (hoặc cấp tú tài, hoặc cấp cử nhân). Như vậy đỡ cho bộ giáo dục một gánh nặng, trách nhiệm về gian lận, và đồng thời bỏ được tinh thần từ chương tôn sùng bằng cấp, tránh nạn tập trung và trình độ quá khác biệt của sinh viên vào học năm thứ nhất đại học, gây khó khăn cho giáo sư.

— Hai đoạn trước đã nhấn mạnh tự trị đại học là tự do tư tưởng, sưu tầm, nghiên cứu, xuất bản, giảng dạy trong tinh thần vô tư và xây dựng: và tự do tổ chức thi và phát



bằng cấp không phải vì từ bi bác ái, thương ghét cá nhân, thưởng phạt chính trị, mua bán, mà đem phân phát bằng cấp lung tung, bất chấp tinh thần trách nhiệm và quyền lợi cao cả của quốc gia và xã hội. Phần này sẽ đề cập đến khía cạnh thứ hai, mà cũng là khía cạnh phụ của vấn đề tự trị đại học: Vấn đề hành chánh và tài chánh.

Không thể nói đến tự trị đại học mà không đặt vấn đề tự trị hành chánh và tài chánh. Ở đây ta có thể lấy tự trị của Việt Tấn Xã làm mẫu, nhưng phải lên một cấp cao hơn vì đại học không thể đồng hóa với Việt Tấn Xã được. Việt Tấn Xã là một cơ quan tự trị có quyền tự do tuyển lựa nhân viên, ấn định lương bổng (mà không theo tiêu chuẩn của công chức — lương nhân viên Việt Tấn Xã cao hơn và tuyển chọn khỏi phải qua công vụ, tài chánh v.v... chiểu hội). Ngân sách của Việt Tấn Xã tuy phải được Hội đồng Quản trị và Thủ tướng chấp thuận nhưng khỏi phải qua thủ tục tiền kiểm chi. Nhờ vậy mà Việt Tấn Xã có thể hoạt động hữu hiệu, uyển chuyển, và nhanh chóng.

Đại học, nhất là đại học nhà nước hiện nay bị kẹt vào thế bị công chức hóa. Mỗi đại học không khác gì một nha của bộ giáo dục. Về ngân sách, điều hành, tuyển chọn và bổ nhiệm nhân viên, nhất đều phải tùy thuộc bộ giáo dục rất chặt chẽ. Vì vậy mà đại học Việt Nam từ lúc khai sinh đến nay chưa sản xuất được một tư tưởng gia hay bác học nào lỗi lạc (theo tiêu chuẩn quốc tế) hay chưa dứt được nạn từ chương. Giáo sư Việt Nam hiện nay không những sống thua tài xế mà còn thua cả đĩ (xin lỗi quý vị đó là sự thực rất thực). Vì vậy đại học Việt Nam khó mà phát triển được: không tuyển chọn được giáo sư có khả năng (hiện đang nằm cả đám ở Pháp, Mỹ... hay làm



chuyên viên ở Châu Phi trong khi Việt Nam chạy mời chuyên viên ngoại quốc —). mà cũng không loại được giáo sư bất lực thì làm sao mà phát triển. Tiệp nghị thì cũ rích đã hư hỏng đồ nát. Nhân viên hành chánh thì trình độ văn hóa không đủ để điều hành một đại học.

Đại học Việt Nam chỉ có thể phát triển và không thành một thứ quái vật lịch sử nếu nó được tự trị hành chánh và tài chánh, ít nhất như quy chế Việt Tấn Xã. Trợ cấp nhà nước phải được các viện đại học sử dụng theo thủ tục riêng sau khi tổng số và các mục đã được nhà nước chấp nhận trong tinh thần rộng rãi, và chỉ bị hậu kiểm chi.

Việc tuyển chọn và bổ nhiệm giáo sư phải giao cho các viện đại học phụ trách trên căn bản khả năng và đạo đức, theo những tiêu chuẩn được ấn định rõ ràng và được nhà nước chấp thuận, nếu cần. Trong sự tuyển chọn, viện trưởng phải được nhiều quyền hành, và hội đồng viện được quyền hỏi ý kiến và chống đối (bằng cách kiện lên bộ trưởng giáo dục, nhưng chỉ dựa trên những tiêu chuẩn đã ấn định). Đem « dân chủ » loại ma nớp và ma giáo vào đại học là gây sự rối loạn. Tình trạng thế nào, những sự chưởi bới, tố cáo nhau (trực tiếp hay dùng tay sinh viên hay báo chí) vì ganh tị, thù oán cá nhân trong những thời gian qua đã cho ta thấy rõ.

Viện trưởng phải được quyền hạn rộng rãi để điều khiển và điều hành công việc, theo những tiêu chuẩn được ấn định rõ ràng để tránh lạm dụng. Phần khác, sự bổ nhiệm viện trưởng phải căn bản trên uy tín (quốc nội và quốc tế) khả năng (không thể bổ nhiệm một ông cử nhân hay cao học hay



tiến sĩ mới ra trường cai trị hằng chục tiến sĩ hay giáo sư lão thành khác), và tác phong đạo đức (không thể cử một người bị dư luận quốc nội và quốc tế khinh miệt làm viện trưởng được). Viện trưởng cũng phải là người độc lập. Đem việc bổ nhiệm viện trưởng ra làm trò chính trị trước Quốc hội là một điều phi lý, trong khi tướng lãnh là những người cầm sinh mạng hàng vạn người trong tay lại khỏi bị các ông thượng hạ viện cấu xé và làm áp lực. Vì vậy hiến pháp cần được tu chính để đưa đại học ra khỏi chính trường. Như vậy mới có tự trị đại học.

Đại học Việt Nam từ lâu đã làm tình trạng sống dở chết dở. Như đã nói, đời sống của giới đại học còn kém đời sống của giới dĩ. Cũng vì vậy mà sự quyến rũ của tư tưởng «đi làm dĩ quách cho rồi còn sướng thân hơn» có khi rất mạnh, và nếu có người sa ngã thì ta không lấy làm lạ. Nhưng đứng về phương diện tương lai quốc gia và xã hội Việt Nam, ta có thể chấp nhận sự kiện đó không?

Đại học là nơi đào luyện của các thế hệ tương lai. Dù ta muốn hay không, dù nhà cầm quyền muốn hay không, số phận của chúng ta và của con cái những nhà cầm quyền cũng sẽ tùy thuộc phẩm chất của đại học ngày nay, vì phần đông những người cầm đầu số mạng Việt Nam trong tương lai sẽ xuất phát từ đại học Việt Nam ngày nay. Đừng tưởng rằng con cái mình đã được đi học Âu Mỹ mà sau này họ sẽ sống sung sướng, và trong an ninh trật tự. Số đó trong đời nhỏ, và dù họ có bỏ xứ này qua nương thân bên Âu hay Mỹ châu, họ cũng không thể có hạnh phúc được vì họ chỉ sẽ là ngoại nhân ăn



nước mắm dứa chua. Còn da số sẽ phải về xứ vì chỉ ở Việt Nam mới có nước mắm, dứa chua, tôm nướng. Da số đó chưa chắc đã nắm vai trò cai trị xứ này.

Ta thử nhìn xem những người cầm quyền xứ này hiện là ai? Họ không phải là những người được đi học Tây học Mỹ mà cũng không phải là những người đã được ăn bơ sữa, ngày ngày xách cặp đến Quartier Latin uống cà phê Dupont hay được ngắm cảnh đẹp của Campus Columbia, Berkeley, hay Harvard. Họ là những người xuất thân từ trường trung học hay đại học của Việt Nam. Tình trạng xứ này ra sao phần lớn tùy trình độ học vấn hiểu biết, khả năng chuyên môn và đạo đức của họ. Những người đó đã không xuất phát từ những đại học tự trị, có trình độ cao, đủ điều kiện đào tạo những người xuất chúng trong lãnh vực chuyên môn, văn hóa, hay tư tưởng. Họ chỉ có thể làm những gì mà họ được học và học được. Người Pháp có câu; « On ne peut demander à la plus belle femme du monde plus que ce qu'elle a ». (ta không thể đòi hỏi ở người đàn bà đẹp nhất thế giới, nhiều hơn cái mà họ có).

Xứ này chỉ có thể đòi hỏi những người lãnh đạo cái mà họ có. Và những gì họ có tùy thuộc sự huấn luyện họ thấu nhận được trong các trường của ta, nhất là cấp đại học. Nếu ta không chính đốn lại nền đại học xứ sở thì tất cả các lãnh vực khác sẽ bị bế tắc. Ý tưởng dĩ điểm ám ảnh đại học vì trong thực tế dĩ điểm đã phản ảnh thực trạng xứ này qua quang cảnh kinh đô Saigon. Muốn ra khỏi tình trạng đó, ta phải cải tổ đại học, và bắt đầu là cho nó một nền tự trị thật sự. Đại học có tự trị và



được đủ điều kiện làm đúng vai trò của mình thì quốc dân mới có quyền và có thể đòi hỏi giới đại học làm đúng vai trò của họ. Họ có thực ta mới đòi họ chính danh được.

— Những đoạn trước đã nhấn mạnh 1) tự trị đại học là tự do tư tưởng, sưu tầm, nghiên cứu, xuất bản, giảng dạy trong tinh thần vô tư và xây dựng, 2) tự do tổ chức thi cử và phát bằng cấp, trong tinh thần trách nhiệm và tôn trọng quyền lợi cao cả của quốc gia và xã hội, 3) mỗi viện đại học phải được tự trị hành chánh và tài chánh như Việt Tấn Xã, và viện trưởng phải phải được quyền hạn rộng rãi trong sự điều khiển và điều hành cơ quan mình nhất là trong việc tuyển chọn và bổ nhiệm giáo sư. Phần này sẽ nói về tự trị đại học và quyền can thiệp của nhà nước, nhất là của cảnh sát.

Tự trị đại học không phải là độc lập đại học, và mỗi viện đại học không thể là một quốc gia trong quốc gia; nhưng nó cũng không phải một danh từ rỗng tuếch để nhân viên nhà nước, nhất là cảnh sát dùng đại học làm nơi hành binh.

Đại học, cũng như tất cả mọi tổ chức khác, là một thành phần của quốc gia và xã hội, lệ thuộc luật pháp chung của quốc gia và kỷ luật chung của xã hội. Vì vậy đại học không phải là một nơi làm việc gì khác trừ việc học và tư tưởng dù là chính trị, tôn giáo, hay thương mại. Đại học không phải là một căn cứ để phá hoại an ninh quốc gia hoặc là một nơi tuyên truyền bạo động, hay đào tạo một giai cấp chỉ chực chờ đầu cỡi cổ bóc lột



dần chúng. Đại học là nơi chuẩn bị sinh viên ra đời, có đủ khả năng chuyên môn, tư tưởng và đạo đức, khi tốt nghiệp ra trường rồi sinh viên có quyền lựa chọn con đường và môi trường hoạt động của mình trong lãnh vực thích hợp với mình (chính trị, kỹ thuật, tôn giáo, thương mại, quân sự v. v...)

Nhưng ngược lại, nếu sinh viên không dùng đại học để cổ võ, vi phạm luật lệ quốc gia nhất là bằng phương pháp bạo động mà chỉ bàn cãi, hội thảo nghiên cứu, thì nhân viên chính quyền không có quyền xâm nhập và hành động ngăn trở hành hung, đàn áp sinh viên. Chỉ khi nào sinh viên thực sự đe dọa an ninh trật tự (mà chỉ nói, hay là có hét đi nữa chưa phải là thực sự đe dọa ai cả) thì nhân viên công lực mới có quyền xâm nhập và hành động, và chỉ sau khi yêu cầu chức trách trong đại học can thiệp mà vô hiệu lực. Nhân viên công lực không có quyền đương nhiên xâm phạm khuôn viên đại học mà không có báo trước cho chức trách đại học.

Sinh viên có quyền sử dụng quyền công dân của mình theo quan điểm của mình, nhưng trong đại học, quyền chính của sinh viên là được học hỏi, sưu tầm, nghiên cứu, tư tưởng. Nếu ra ngoài phạm vi đó; thì sinh viên đương nhiên ra ngoài phạm vi đại học. Muốn hoạt động chính trị thì phải nhảy vào chính trường (Quốc hội, chính phủ, đảng phái hoặc phố xá, hoặc đi bung); muốn hoạt động tôn giáo thì phải đến chùa hoặc nhà thờ; muốn hoạt động kinh tài thì phải nhảy vào giới thương mại, kỹ nghệ. Đâu có việc của nơi đó. Tất nhiên cũng có trường hợp sinh viên cho rằng bắt buộc phải làm chính trị. Nhưng nếu họ dùng đại học vào việc đó, thì đại học hết còn là đại học.



Ngược lại, chính quyền cũng không nên coi đại học như là kẻ thù và thái độ nghi kỵ hẳn học, dằn mặt sinh viên trong khuôn viên đại học. Nếu không vì lý do an ninh bị đe dọa thực sự và khẩn cấp thì họ không nên biến đại học thành chính trường hay chiến trường.

Chỉ khi nào những điều kiện nói trên được mọi người tôn trọng thì ta mới thấy tự trị đại học chớm nở và giáo dục xứ này mới phát triển được.

TÔN THẮT THIỆN

*Đón đọc***TƯ TƯỢNG****SỐ ĐẶC BIỆT****LỄ TỔNG KHAI GIẢNG****Niên Khóa 1970-71***với những bài của***THÍCH MINH CHÂU. NGUYỄN LƯU VIÊN****NGUYỄN ĐĂNG THỰC. TÔN THẮT THIỆN***Phát hành ngày 1-1-1971*